

Số: 183/2021/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Cường
Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tuấn
Ông Đặng Kim Nhân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 24/2020/QĐST-HC ngày 20/8/2020.

Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật tổ tụng hành chính năm 2015, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về: “Khiếu kiện Quyết định hành chính về giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai” giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ dân phố TN, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Bà Đặng Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 04/7/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận ngày 07/7/2021).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Phạm Xuân Đ. Địa chỉ: Thôn 7, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đ1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T1 - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

Ông Ngô Văn Th - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Nguyễn Tất Đ2 - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

XÉT THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/2020/QĐST-HC ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đình chỉ giải quyết vụ án với lý do: Người khởi kiện không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính. Ngày 29/8/2020, bà Đặng Thị T là người khởi kiện có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án, buộc Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk phải tiếp tục giải quyết vụ án hành chính đã thụ lý. Hội đồng phúc thẩm thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án với lý do “Người khởi kiện không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính” là có căn cứ. Bởi vì, bà Đặng Thị T khởi kiện tại Tòa án đối với Thông báo số 31/UBND ngày 28/2/2019 của Chủ tịch UBND huyện E, mà thông báo này không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Đặng Thị T do khiếu nại đã hết thời hiệu giải quyết là đúng, vì UBND E cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 282844 QSDĐ/TG ngày 13/4/2003. Như vậy, UBND huyện E đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đặng Thị T từ năm 2003, đến năm 2014 bà Đặng Thị T mới khiếu nại. (Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/11/2019, bà Đặng Thị T đã thừa nhận “Năm 2014 khi tôi biết việc UB huyện ghi sai diện tích đất trong sổ đỏ, tôi đã khiếu nại tại UBND huyện E”).

Mặt khác, như trên đã nêu, UBND huyện E cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đặng Thị T từ năm 2003, tính đến khi bà Đặng Thị T khiếu nại năm 2014 thì cũng đã hết thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính (đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này) theo quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án là có cơ sở, tuy nhiên mới nêu được một căn cứ, Tòa án cấp phúc thẩm bổ sung thêm căn cứ Đình chỉ việc giải quyết vụ án quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính “thời hiệu khởi kiện đã hết”.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án là đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính: Không chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị T, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

Từ những vấn đề phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm thấy việc đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm là đúng; kháng cáo của bà Đặng Thị T không có căn cứ nên không được chấp nhận, giữ nguyên quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án, như đề nghị của Viện kiểm sát.

Tuy kháng cáo không được chấp nhận nhưng bà Đặng Thị T là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bà Đặng Thị T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/2020/QĐST-HC ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Về án phí phúc thẩm hành chính: Bà Đặng Thị T được miễn nên được hoàn trả số tiền đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0015489 ngày 07/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (do ông Phạm Xuân Đ nộp thay bà Đặng Thị T).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSDNCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Đường sự;
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Nguyễn Cường